

Số: /KH-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy” dành cho học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên năm 2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Tiểu dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025 - 2030 thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-BGDĐT ngày 13/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên và Hội thi chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy dành cho đội ngũ giáo viên phổ thông năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2590/QĐ-BGDĐT ngày 28/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thể lệ Hội thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy” dành cho học sinh của các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; xây dựng xã, phường, đặc khu không ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch 1086/KH-SGDĐT ngày 17/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Tiểu dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025 - 2030” năm 2026;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy” dành cho học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên năm 2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, hình thành kỹ năng, điều chỉnh hành vi và phát huy vai trò của học sinh trong phòng ngừa ma túy tại cơ sở giáo dục; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không có ma túy.

Tạo sân chơi bổ ích; phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền và thực hành kỹ năng phòng, chống ma túy (PCMT).

Tuyển chọn các sản phẩm dự thi tiêu biểu, chất lượng cao đại diện cho ngành GDĐT tỉnh tham dự vòng thi cấp toàn quốc do Bộ GDĐT tổ chức.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức Hội thi bảo đảm thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, khách quan, công bằng, minh bạch; nội dung và yêu cầu được phân hóa phù hợp với lứa tuổi, cấp học.

Khuyến khích học sinh tham gia trên tinh thần tự nguyện, không gây áp lực, không chạy theo số lượng, không ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy, học tập chuyên môn của các cơ sở giáo dục.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phối hợp rà soát chặt chẽ tính nguyên bản, quyền tác giả và tính hợp lệ của bài dự thi trước khi gửi về Sở GDĐT.

II. ĐỐI TƯỢNG, NHÓM DỰ THI VÀ HÌNH THỨC THAM GIA

1. Học sinh, học viên (*sau đây gọi chung là người học*) đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Hội thi được tổ chức theo 03 nhóm:

- a) Tiểu học: gồm học sinh lớp 03 đến lớp 05;
- b) Trung học cơ sở (THCS): gồm học sinh THCS;
- c) Trung học phổ thông (THPT): gồm học sinh THPT và học viên chương trình GDTX cấp THPT.

3. **Hình thức tham gia:** Mỗi học sinh tham gia 01 sản phẩm dự thi ở nhóm tương ứng.

III. NỘI DUNG, CHỦ ĐỀ DỰ THI

1. **Cấp Tiểu học (lớp 03 đến lớp 05):** Nội dung tập trung vào thông điệp đơn giản, gần gũi, giúp học sinh hình thành ý thức tự bảo vệ và biết tránh xa nguy cơ liên quan đến ma túy.

- **Trường học an toàn, không có ma túy:** Thể hiện mong muốn xây dựng trường học an toàn, thân thiện, lành mạnh; học sinh vui chơi, học tập trong môi trường không có ma túy.

- **Em biết bảo vệ mình:** Thể hiện những việc học sinh cần làm khi gặp người lạ cho đồ ăn, đồ uống hoặc vật lạ; khi được nhờ cầm, giữ, vận chuyển đồ không rõ nguồn gốc; khi bị rủ rê làm việc khiến bản thân cảm thấy không an toàn.

- **Em biết nói “không” và tìm người giúp đỡ:** Thể hiện kỹ năng từ chối, rời khỏi tình huống có nguy cơ và báo ngay cho cha mẹ, thầy cô hoặc người lớn tin cậy.

- **Cùng bạn bè nói không với ma túy:** Gửi thông điệp tích cực về bảo vệ bản thân, bạn bè, gia đình; cùng xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, không có ma túy.

2. Cấp THCS: Nội dung tập trung vào nhận diện nguy cơ, hiểu quy định pháp luật cơ bản, lựa chọn cách xử lý và tự bảo vệ.

- **Nhận diện nguy cơ liên quan đến ma túy:** Nhận biết tình huống rủ rờ, lôi kéo, dụ dỗ sử dụng hoặc tham gia hành vi liên quan đến ma túy trong trường học, ngoài xã hội và trên môi trường mạng; nhận diện nguy cơ chất ma túy, ma túy tổng hợp bị nguy trang, pha trộn hoặc đưa vào một số sản phẩm, đồ ăn, đồ uống và vật phẩm khác.

- **Tác hại và hậu quả của ma túy:** Phân tích ở mức phù hợp với lứa tuổi tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tâm lý, học tập, quan hệ gia đình, bạn bè và tương lai của học sinh.

- **Pháp luật và trách nhiệm của học sinh:** Tìm hiểu quy định pháp luật cơ bản về phòng, chống ma túy; những hành vi học sinh không được thực hiện; trách nhiệm trong phòng ngừa, phát hiện và thông báo tình huống có nguy cơ.

- **Kỹ năng ứng phó:** Vận dụng kỹ năng từ chối, rời khỏi tình huống nguy hiểm, không nhận hoặc giữ hộ đồ vật không rõ nguồn gốc, không che giấu sự việc và biết tìm kiếm trợ giúp từ cha mẹ, giáo viên, nhà trường hoặc người có trách nhiệm.

- **Học sinh cùng hành động:** Đề xuất thông điệp, sáng kiến hoặc hoạt động phù hợp để xây dựng lớp học, trường học an toàn, không có ma túy.

3. Cấp THPT: Nội dung tập trung vào phân tích, vận dụng pháp luật, đánh giá hậu quả, ra quyết định và đề xuất giải pháp.

- **Pháp luật về phòng, chống ma túy và trách nhiệm của thanh niên:** Phân tích các quy định pháp luật liên quan đến phòng, chống ma túy; trách nhiệm pháp lý của cá nhân đối với hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng, sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi vi phạm khác có liên quan.

- **Những nguy cơ mới đối với học sinh:** Phân tích phương thức rủ rờ, lôi kéo, dụ dỗ liên quan đến ma túy trong các mối quan hệ xã hội, hoạt động giải trí và môi trường mạng; nguy cơ chất ma túy, ma túy tổng hợp bị nguy trang, pha trộn hoặc đưa vào một số sản phẩm, đồ ăn, đồ uống và vật phẩm khác.

- **Hậu quả của ma túy:** Phân tích tác động đối với sức khỏe thể chất, tâm lý, học tập, tương lai nghề nghiệp, quan hệ gia đình và xã hội; hậu quả pháp lý và trách nhiệm cá nhân khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy.

- **Năng lực ra quyết định và xử lý tình huống:** Vận dụng kiến thức pháp luật và kỹ năng để phân tích tình huống, đánh giá hậu quả, lựa chọn quyết định phù hợp; biết từ chối, tự bảo vệ, tìm kiếm trợ giúp và báo tin khi phát hiện nguy cơ.

- **Trách nhiệm và sáng kiến của học sinh:** Đề xuất giải pháp, sáng kiến truyền thông hoặc hoạt động do học sinh tham gia nhằm phòng ngừa ma túy trong nhà trường, xây dựng văn hóa học đường lành mạnh và phát huy trách nhiệm của thanh niên đối với cộng đồng.

IV. HÌNH THỨC TUYỂN CHỌN VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Hình thức, sản phẩm dự thi

a) Cấp tiểu học: Tranh vẽ trên khổ giấy A3; Chất liệu màu tự chọn, do chính học sinh thực hiện, có thể kèm một khẩu hiệu hoặc thông điệp ngắn.

b) Cấp THCS và THPT: Bài viết cá nhân bằng tiếng Việt, viết tay trên giấy A4, dưới dạng văn xuôi; không đóng thành quyển, không kèm mô hình. Bài viết không quá **1.500 từ**, thực hiện theo mẫu tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Kế hoạch này.

(Lưu ý: Đối với cấp THCS và THPT, Ban Tổ chức toàn quốc sẽ chấm bài viết để chọn thí sinh tham gia thi trực tiếp gồm 02 nội dung: Giới thiệu; Hùng biện và trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo. Các đơn vị chủ động bồi dưỡng kỹ năng cho học sinh theo Tiêu chí chấm thi trực tiếp tại Phụ lục 5 để sẵn sàng tham gia khi có thông báo triệu tập).

2. Tiêu chí chấm điểm

- Tiêu chí chấm điểm tiểu học (*sản phẩm được chấm theo thang điểm 100*) gồm: Thông điệp và mức độ phù hợp chủ đề 30 điểm; ý tưởng, tính sáng tạo và phù hợp lứa tuổi 30 điểm; khả năng thể hiện kỹ năng tự bảo vệ, nói không và tìm trợ giúp 20 điểm; bố cục, hình ảnh, màu sắc và tính thẩm mỹ 20 điểm (*theo Phụ lục 02 gửi kèm*).

- Tiêu chí chấm điểm THCS (*sản phẩm được chấm theo thang điểm 100*) gồm: Kiến thức và tính chính xác của nội dung 20 điểm; nhận diện nguy cơ và tác hại 20 điểm; kỹ năng phòng ngừa, xử lý tình huống 25 điểm; vận dụng, liên hệ thực tiễn và trách nhiệm của học sinh 20 điểm; bố cục, ngôn ngữ, sáng tạo và sức thuyết phục 15 điểm (*theo Phụ lục 03 gửi kèm*).

- Tiêu chí chấm điểm THPT (*sản phẩm được chấm theo thang điểm 100*) gồm: Kiến thức pháp luật và tính chính xác 25 điểm; phân tích nguy cơ, hậu quả và trách nhiệm pháp lý 20 điểm; vận dụng pháp luật, ra quyết định và xử lý tình huống 25 điểm; giải pháp, sáng kiến và khả năng lan tỏa 15 điểm; lập luận, bố cục, ngôn ngữ và sức thuyết phục 15 điểm (*theo Phụ lục 04 gửi kèm*).

3. Quy định chung

3.1. Sản phẩm tham gia dự thi phải chưa từng đoạt giải tại các cuộc thi cấp quốc gia khác, chưa từng tham gia tại các cuộc thi trước đây và không vi phạm quy định về bản quyền, quyền tác giả.

3.2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính nguyên gốc của sản phẩm và thông tin cung cấp; sản phẩm gian lận, sao chép hoặc vi phạm Thẻ lệ sẽ bị hủy kết quả.

3.3. Nếu thí sinh có bất kỳ thông tin cá nhân nào sai lệch so với thông tin trên thẻ học sinh, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh thì không được tính kết quả và xét giải.

3.4. Bài tham gia dự thi không được sử dụng trí tuệ nhân tạo trong quá trình xây dựng sản phẩm dự thi; không được sao chép từ internet hoặc bài thi của người khác; nội dung bài thi xuyên tạc kiến thức pháp luật hoặc đưa thông tin sai lệch vi phạm pháp luật sẽ bị loại trực tiếp; không mô tả chi tiết theo cách có thể hướng dẫn sử dụng, chế tạo, mua bán ma túy hoặc bình thường hóa hành vi sử dụng ma túy.

3.5. Bài dự thi gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo sau ngày 02/10/2026 (*theo dấu bưu điện*) sẽ không được Ban tổ chức Hội thi công nhận và xem xét, đánh giá để vào tham dự Hội thi cấp tỉnh.

3.6. Không ghi, vẽ thông tin cá nhân trên bài tham gia dự thi.

3.7. Ban Tổ chức Hội thi các cấp được phép sử dụng bài tham gia dự thi vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, giáo dục trong nhà trường.

3.8. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại trong quá trình tổ chức Hội thi

- Thí sinh nếu có khiếu nại về các nội dung liên quan đến Hội thi thì gửi khiếu nại qua Thường trực Ban Tổ chức Hội thi: Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác học sinh, sinh viên), số 58 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi; đồng chí Chu Thị Hồng Nhung, số điện thoại: 0949.565.666; hộp thư điện tử: ctt@quangngai.edu.vn.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả giải thưởng của hội thi, thí sinh dự thi gửi khiếu nại, tố cáo (*nếu có*) đến Thường trực Ban Tổ chức Hội thi.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại, tố cáo, Thường trực Ban Tổ chức Hội thi sẽ được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

V. SỐ LƯỢNG SẢN PHẨM, HỒ SƠ VÀ ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI

1. Số lượng: Mỗi cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tổ chức lựa chọn tối đa **03 sản phẩm** cho mỗi nhóm dự thi gửi về Sở GDĐT để tham gia Hội thi.

2. Hồ sơ dự thi cấp tỉnh

Hồ sơ gồm:

- Báo cáo kết quả triển khai và lựa chọn sản phẩm của cơ sở giáo dục;

- Danh sách trích ngang tác giả và sản phẩm (*lập theo mẫu tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Kế hoạch này*);

- Sản phẩm dự thi.

3. Thời gian và địa chỉ tiếp nhận

Thời hạn tiếp nhận: Chậm nhất **17 giờ 00 phút ngày 02/10/2026** (*các hồ sơ nộp sau thời điểm này không hợp lệ*).

Địa chỉ tiếp nhận: Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi (*Số 58 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*).

VI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG VÀ KINH PHÍ

1. Khen thưởng cấp tỉnh

Căn cứ kết quả chấm tuyển chọn, Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định công nhận và khen thưởng các sản phẩm đạt kết quả cao ở từng nhóm dự thi theo thẩm quyền, phù hợp với chất lượng thực tế của sản phẩm, quy định hiện hành và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

Dự kiến cơ cấu tối đa đối với mỗi nhóm dự thi gồm: 05 giải Nhất, 10 giải Nhì, 15 giải Ba và 25 giải Khuyến khích. Ban Tổ chức có thể đề xuất không trao một hoặc một số giải nếu sản phẩm không đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

2. Tuyển chọn dự thi cấp toàn quốc

Căn cứ kết quả chấm cấp tỉnh, Sở GDĐT lựa chọn tối đa 05 sản phẩm đạt kết quả cao nhất theo thứ tự từ trên xuống của mỗi nhóm dự thi để hoàn thiện hồ sơ tham gia Giai đoạn 1 - tuyển chọn sản phẩm dự thi cấp toàn quốc.

Hồ sơ gửi Bộ GDĐT trước ngày 10/10/2026, bảo đảm đúng thành phần, yêu cầu và thời hạn theo Thể lệ Hội thi.

3. Kinh phí thực hiện: Kinh phí tổ chức triển khai được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*nếu có*).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác HSSV

Là đầu mối chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch; tham mưu thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và ban hành các văn bản phục vụ công tác tổ chức, tuyển chọn sản phẩm cấp tỉnh.

Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đánh mã sản phẩm và bảo mật thông tin thí sinh; tổ chức chấm, tổng hợp kết quả, tham mưu Giám đốc Sở công nhận kết quả và khen thưởng theo quy định.

Chủ trì hoàn thiện báo cáo kết quả tổ chức Hội thi cấp tỉnh, danh sách sản phẩm/thí sinh được lựa chọn và hồ sơ dự thi cấp toàn quốc; gửi Bộ GDĐT trước ngày 10/10/2026.

Phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ sở giáo dục có học sinh được lựa chọn hỗ trợ, hướng dẫn thí sinh chuẩn bị tham gia vòng thi cấp toàn quốc theo thông báo của Bộ GDĐT.

b) Phòng Giáo dục Mầm non và Tiểu học: Phối hợp triển khai, hướng dẫn chuyên môn đối với Nhóm Tiểu học; cử công chức tham gia Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và thực hiện các nhiệm vụ liên quan khi được phân công.

c) Phòng Giáo dục Trung học: Phối hợp triển khai, hướng dẫn chuyên môn đối với Nhóm THCS và Nhóm THPT; cử công chức tham gia Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và thực hiện các nhiệm vụ liên quan khi được phân công.

d) Phòng Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác học sinh, sinh viên tham mưu bố trí kinh phí; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí tổ chức Hội thi theo quy định và trong phạm vi nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

đ) Văn phòng Sở: Phối hợp thực hiện công tác phát hành văn bản, truyền thông và các điều kiện phục vụ tổ chức Hội thi theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

e) Các phòng thuộc Sở có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

2. Các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh

Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch và Thể lệ Hội thi đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh; khuyến khích tham gia trên tinh thần tự nguyện, không gây áp lực, không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, giáo dục của đơn vị.

Tổ chức rà soát, lựa chọn sản phẩm bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế; bảo đảm công khai, khách quan, đúng đối tượng, số lượng và yêu cầu của Kế hoạch; hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm dự thi về Sở GDĐT đúng số lượng, thành phần và thời hạn quy định tại Kế hoạch này.

Chịu trách nhiệm rà soát tính chính xác của thông tin thí sinh, tính hợp lệ của hồ sơ và phối hợp với Sở GDĐT khi có yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ dự thi cấp toàn quốc.

Đối với học sinh THCS, THPT được Bộ GDĐT lựa chọn tham gia thi trực tiếp cấp toàn quốc, cơ sở giáo dục phối hợp, hỗ trợ học sinh chuẩn bị các điều kiện và kỹ năng cần thiết theo Thể lệ, hướng dẫn của Ban Tổ chức.

3. Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu phối hợp

Phối hợp chỉ đạo, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý triển khai Hội thi; phối hợp với Sở GDĐT trong quá trình tổ chức thực hiện khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác học sinh, sinh viên) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND các xã, phường, đặc khu (phối hợp);
- Giám đốc Sở GDĐT (báo cáo);
- Các PGĐ Sở GDĐT (để biết);
- Các Phòng thuộc Sở (thực hiện);
- Các cơ sở GDPT, GDTX trên địa bàn tỉnh (thực hiện);
- Lưu: VT, GDTXHSSV_{CTHN}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Thắng

PHỤ LỤC 01

MẪU BÀI DỰ THI DÀNH CHO HỌC SINH THCS VÀ THPT

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)

(Đầu trang 01)

Họ và tên:;
giới tính: Lớp:;
Trường:
Địa chỉ:;
Số ĐT liên hệ:; mail:

BÀI DỰ THI
Hội thi “Tìm hiểu pháp luật về
phòng, chống ma túy” dành
cho học sinh THCS, THPT
năm 2026

Mã phách:

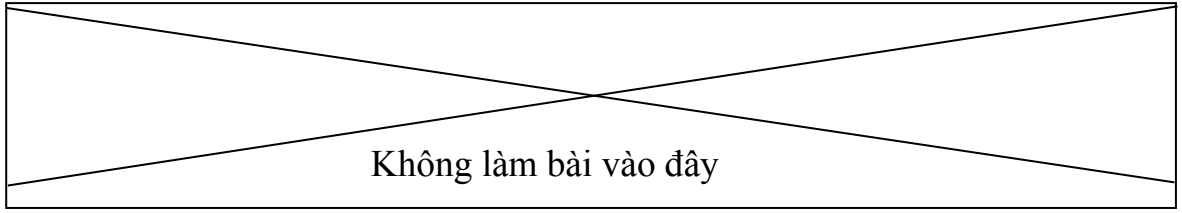
<i>Điểm</i>	<i>Giám khảo 1</i>	<i>Giám khảo 2</i>	<i>Mã phách</i>
	<i>Họ và tên:</i>	<i>Họ và tên:</i>	

Bài làm:

(Thí sinh bắt đầu viết bài từ dòng này. Bài viết văn xuôi, viết tay trên giấy A4, không quá 1.500 từ. Tuyệt đối không ghi thông tin cá nhân vào phần này).

[illegible]

(Đầu trang 02)



A series of horizontal dotted lines for writing.

PHỤ LỤC 02**TIÊU CHÍ CHẤM TRANH DỰ THI – CẤP TIỂU HỌC***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)***Mã sản phẩm / Mã phách:**

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Thông điệp và mức độ phù hợp chủ đề	30 điểm	
2	Ý tưởng, tính sáng tạo và phù hợp lứa tuổi	30 điểm	
3	Khả năng thể hiện kỹ năng tự bảo vệ, nói không và tìm trợ giúp	20 điểm	
4	Bố cục, hình ảnh, màu sắc và tính thẩm mỹ	20 điểm	
TỔNG CỘNG	100 điểm		

Giám khảo chấm thi ký và ghi rõ họ tên

PHỤ LỤC 03**TIÊU CHÍ CHẤM BÀI VIẾT - CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)***Mã sản phẩm / Mã phách:**

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Kiến thức và tính chính xác của nội dung	20 điểm	
2	Nhận diện nguy cơ và tác hại	20 điểm	
3	Kỹ năng phòng ngừa, xử lý tình huống	25 điểm	
4	Vận dụng, liên hệ thực tiễn và trách nhiệm của học sinh	20 điểm	
5	Bố cục, ngôn ngữ, sáng tạo và sức thuyết phục	15 điểm	
TỔNG CỘNG	100 điểm		

Giám khảo chấm thi ký và ghi rõ họ tên

PHỤ LỤC 04**TIÊU CHÍ CHẤM BÀI VIẾT - CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)***Mã sản phẩm / Mã phách:**

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Kiến thức pháp luật và tính chính xác	25 điểm	
2	Phân tích nguy cơ, hậu quả và trách nhiệm pháp lý	20 điểm	
3	Vận dụng pháp luật, ra quyết định và xử lý tình huống	25 điểm	
4	Giải pháp, sáng kiến và khả năng lan tỏa	15 điểm	
5	Lập luận, bố cục, ngôn ngữ và sức thuyết phục	15 điểm	
TỔNG CỘNG	100 điểm		

Giám khảo chấm thi ký và ghi rõ họ tên

PHỤ LỤC 05**TIÊU CHÍ CHẤM THI TRỰC TIẾP - THCS/THPT**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)

Phần 1 - Giới thiệu (20 điểm): Chủ đề, thông điệp 5; liên hệ nhà trường 5; sáng tạo, lan tỏa 5; trình bày, thời lượng 5.

Phần 2 - Hùng biện (80 điểm): Áp dụng tiêu chí riêng theo Mục VI đối với THCS hoặc THPT.

Điểm Phần 1:/20 điểm

Điểm Phần 2:/80 điểm

TỔNG ĐIỂM:/100 điểm.

PHỤ LỤC 06
DANH SÁCH SẢN PHẨM DỰ THI CẤP TỈNH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)

Đơn vị:

STT	Họ và tên học sinh	Lớp	Tên cơ sở giáo dục (đối với cấp TH và THCS ghi rõ: Trường ... thuộc UBND xã/phường/đặc khu ...)	Cấp học	Số CCCD	Tên sản phẩm / Tên tranh vẽ / Đề bài viết	Số điện thoại liên hệ của Giáo viên hướng dẫn	Ghi chú
01								
02								

Ghi chú: Đơn vị rà soát chính xác số CCCD/Mã định danh cá nhân khớp với dữ liệu học sinh để bảo đảm tính hợp lệ khi gửi dự thi cấp toàn quốc.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)